

BẠCH VÂN ĐÀN HỌA

Phần I - Nguyên Tác

Mây lành hiện vẻ cát xây ngai
Điền phá ai người dễ biết ai
Đứng đỉnh Thái Nguyên ngay trước mắt
Dập dìu Ba Thục chính mang tai
Thần cơ dẫn giắt đường tam hiểm Y
bát trao truyền vận thất khai Ngay
đến tiểu Văn Lang sẽ thấy Ngẩng
nhìn sao Tất sáng phai phai.

Phần II - Chú Giải

A. Giải Nghĩa Những Câu Chữ Khó

Bạch Vân đàn họa: Hòa điệu với cung đàn Bạch Vân, nghĩa là phù hợp với lời sấm của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm.

Phá điền: nghĩa đen ruộng bị phá. Từ này nguyên lời sấm Trạng ở câu “*Phá điền thiên tử xuất*” (khi thấy ruộng bị phá là lúc có bậc thiên tử ra đời).

Đứng đỉnh: Dáng đi chậm rãi, ung dung. Ý nói Thái Nguyên đứng đỉnh ngay trước mắt mình chẳng có gì xa lạ.

Thái nguyên: Địa danh, theo khoa địa lý quốc phòng xưa của Trung quốc thì Thái Nguyên là nơi hiểm yếu (địa thế thiên nhiên hiểm trở).

Dập dìu: Lũ lượt dẫn giắt nhau kẻ đi người lại.

Ba Thục: Địa danh, nay thuộc tỉnh Tứ Xuyên ở Trung quốc, cũng là nơi có địa thế hiểm trở như Thái Nguyên, và cũng có nghĩa là dù Ba Thục có hiểm trở nhưng nó ở ngay bên tai nghĩa là gần gũi và biết rõ.

Thần cơ: Cơ hội thần diệu.

Tam hiểm: Nghĩa đen là 3 nơi hiểm yếu, nhưng chữ tam hiểm mang nghĩa thần bí ở câu sấm trạng:

“*Xem đoàn cung đến thời bất tạo
Thấy vĩ tinh thì tháo cho mau
Chớ hòng tham có tham giàu*”

Tìm nơi tam hiểm mới hầu thoát thân."

Thất khai: Số 7 mở rộng chu kỳ quán tưởng, mở rộng đường giác của đức Phật Thích Ca dưới gốc Bồ Đề. Cứ 7 ngày mở rộng ra. Số 7 nhân lên với chính nó ($7 \times 7 = 49$) là thành đạo, đứng lên đi thuyết pháp 49 năm, truyền y bát về sau.

Y bát: Áo cà sa và bình bát, hai vật tượng trưng cho đạo pháp và sự truyền đạo (Xem kinh Phật, Lục Tổ Huệ Năng được Ngũ Tổ trao y bát cho giữa đêm khuya...). Có ý kiến giải nghĩa chữ y bát là áo cơm, hai nhu yếu chính của đời sống (kinh tế). "*Áo cơm là đạo cả, kinh doanh đủ hộ người*" (Thánh Đồng Ngâm [tên một bài thơ của Lý Đông A]). Chúng tôi nghĩ rằng ý kiến trên đây đã hiểu sai. Chữ y là áo nhưng chữ bát không phải là cơm, không hợp nghĩa của cả câu.

Tiểu Văn lang: Tiểu Việt, khu Phong Châu, Thao, Tản, tiến tới Đại Việt, Đại Văn lang, Đại Nam Hải Liên bang.

Sao Tất: Tên một vị sao trong nhóm 7 sao ở về phương Tây thiên bàn thuộc nhị thập bát tú (28 sao). Ở đây sao Tất tượng trưng ánh sáng văn minh phương Tây.

Sáng phai phai: Ánh sáng mờ mờ.

B. Đại Ý Tổng Quát

Phụ họa vào một số lời sấm truyền của Bạch Vân, giảng theo quan điểm của mình. Mục đích hé mở đôi chút cho dân gian, họa may có cơ hội tìm ra được một phần nào cái thiên cơ bí hiểm để biết và để sống.

C. Ý Nghĩa Chi Tiết

Bài họa đàn Bạch Vân, tác giả thu gọn lý giải của mình vào trong khuôn khổ một bài Đường luật. Mở đầu là một hiện tượng kỳ lạ: Trên trời có những áng mây lành hiện ra năm vẻ, che bóng xuống bãi cát, trong những hình cát đùn xây lên thành cổ ngai (ngai vàng vua ngự). Rõ ràng là cái điềm (thụ ứng) mà người xưa quan niệm rằng: Khi có điềm lành ứng nghiệm hiện như thế tất nhiên là có vị thánh vương ra đời.

Chuyển sang câu nhập đề: Đặt chủ đề bằng câu sấm Bạch Vân với ý kiến nhận thức của mình, tác giả dùng thể nghi vấn có tính cách kích thích sự tìm hiểu của mọi người: "*Điền phá ai người để biết ai?*" do nguyên xướng là "*Phá điền thiên tử xuất*".

Câu sấm trên đây của Trạng Trình, từ lúc ra đời tới nay đã có khoảng từ bốn đến năm trăm năm. Đã biết bao nhiêu lớp người tiếp tục tìm kiếm suy đoán, ngẫm nghiệm, trông chờ. Nhưng đoán cứ đoán (đủ mọi cách đoán) nghiệm cứ nghiệm và trông chờ cứ trông chờ. Thực ra thì chưa bao giờ và ở đâu đã thấy được một ứng nghiệm nào cả.

Hôm nay, chúng tôi tìm hiểu về thơ của XY Lý Đông A, đứng trước vấn đề này thấy băn khoăn tự hỏi: Giờ đây mình phải làm thế nào để giải đáp một vấn đề mà từ xưa đến nay biết bao nhiêu người loay hoay mãi vẫn còn thấy mịt mờ trong vòng bí ẩn. Nếu lại cũng cứ suy đoán và chờ đợi thì vẫn đi vào cái vết xe cũ khó tránh khỏi không bị rơi vào cái hố bẫy. Cho nên chúng tôi quyết bám rất sát lấy lời thơ họa để tìm ra ý tứ tác giả trong câu sấm này. Tác giả viết: *"Điền phá ai người dễ biết ai?"*. Điền phá = ruộng bị phá? Bị phá như thế nào? Chữ *điền* = ruộng, thửa ruộng có bốn bờ, bốn cạnh vuông, ở giữa có một đường ngang và một đường dọc (田). Chia thửa ruộng thành bốn ô nhỏ vuông bằng nhau. Bây giờ ruộng bị phá từng quãng bờ nhỏ. Ta thử đặt chữ *điền* như một bản đồ: Bắc trên, Nam dưới, Đông tả, Tây hữu. Nhìn vào chữ *điền* ta thấy trên bờ Tây Bắc, Đông Bắc, Đông Nam và Tây Nam bị phá, hình còn lại là chữ Phạn, ký hiệu của nhà Phật. Nếu ta nhìn chữ Phạn bằng con mắt linh hoạt sẽ thấy ánh sáng lung linh, nó làm mất các góc cạnh đi, chỉ thấy con đường ở giữa uốn cong hai đầu như rồng uốn khúc; đó là hình thể bản đồ Việt Nam; cộng với đường ngang uốn cong hai đầu nằm ngang giữa hình rồng, trông như đôi cánh của chim phượng; đó là hình ảnh Rồng + Tiên, tinh thần tổ quốc Việt Nam. Hình *Điền phá* cụ thể là như thế. Hẳn là mọi người, ai ai cũng biết là ai rồi. Chữ *ai* trước "ai người" tức là người trong trần ai; chữ *ai* cuối câu là Đế vương, tiên, Phật, thần, thánh, chân nhân, v.v...

Nhìn chữ Phạn biết là ký hiệu nhà Phật, Phật là ai? Ai chẳng biết là Thích Ca Mâu Ni. Nhìn ký hiệu Rồng + Tiên, ai cũng biết ngay là hình tượng thiêng liêng của Tổ Quốc Việt Nam. Nhắc đến câu thơ: *"Rồng Tiên vốn có chủ trương nhà"*. Đến đây thì ai đã biết ai rồi, không còn mơ hồ gì nữa.

Tiếp câu thực, phụ họa với câu sấm Trạng: *"Thái nguyên cửa Bắc đằng sau. Ai mà thấy được mới hầu thần tiên"*. Để giải đáp câu sấm này, tác giả viết: *"Đứng đỉnh Thái nguyên ngay trước mặt"*. Như vậy là bao nhiêu những bí hiểm từ cửa Bắc đường sau của Thái Nguyên thì người đứng đỉnh đi tới đã thấy rõ lần lượt hiện ra trước mắt. Đồng thời những bí ẩn của Ba Thục cũng dập dềnh rủ nhau xuất hiện rầm rộ ở chính bên tai, tức là ở ngay cạnh sườn. Chuyển sang luận I, sấm nói:

*"Xem đoài cung đến thời bất tạo
Thấy Vỹ tinh thì tháo cho mau
Chớ đừng tham có tham giàu
Tìm nơi tam hiểm để hầu thoát thân."*

Đoàn cung: Theo Dịch hậu thiên thì ở về phương Tây, áp dụng vào thế giới loài người hiện nay là Tây Âu sắt máu, phá hết cái cũ. Sấm khuyên người ta: “*Thấy Võ tinh thì tháo cho mau*”; nhưng người đời vì hiểu chữ “tinh” là sao.

Sao có đuôi là sao chổi, do đó mà cứ chú trọng vào sao chổi. Cho đến nay các nhà khoa học thế giới đã đua nhau khám phá sao chổi. Mới đây sao chổi có xuất hiện trên trái đất, nhưng ít nơi nhìn thấy, nó còn cách xa trái đất hàng nghìn năm ánh sáng.

Nhận thấy từ xưa, sao chổi chưa gây tác hại gì cho nhân loại. Vậy thì có thấy nó cũng chẳng cần phải tháo cho mau. Vậy phải xét lại chữ “Võ Tinh”. Võ là đuôi, tinh là yêu tinh, tức là loài yêu tinh có đuôi. Ta đọc truyện Liêu Trai Chí Dị hay Tây Du Ký thường thấy các giống dù là súc sinh, song nếu khéo tu luyện lâu năm cũng trở thành yêu tinh, nhất là giống cáo, chồn có đuôi dài. Truyện nói về Hồ ly tinh, giống yêu tinh này tác oai tác quái trong dân gian rất là nguy hiểm. Truyền thuyết Việt Nam cũng có truyện Cáo Chín Đuôi nay còn lưu tên ở làng Hồ Khẩu, gọi là làng Cáo.

Cụ Nguyễn Bình Khiêm là người Việt, cụ đã ân cần dặn đồng bào rằng: Chừng nào thấy Võ Tinh (tức là giống Hồ Ly Tinh có đuôi dài) xuất hiện thì tháo cho mau, chớ có tham có tham giàu. Vì loài yêu tinh này là giống ghen của, thấy ai có của, giàu tiền là chết với nó. Vậy phải bỏ ngay tiền của đi tìm con đường “tam hiểm” để mà thoát thân. Đến đây, tác giả họa đàn Bạch Vân cho biết thêm về con đường “tam hiểm”. Đường này phải do thần cơ dẫn dắt mà tìm ra. Theo tác giả thì tam hiểm là: Thiên hiểm, địa hiểm và nhân hiểm, tức là nơi thâm sâu huyền diệu của chân lý Tam Tài (Thiên - Địa - Nhân). Nó là cái chốt trụ, trọng tâm của vạn vật. Cái mà con người sống ở giữa không gian vô tận, thời gian vô cùng, không thể không đi tìm lấy cái biết tuyệt đối của chân lý Tam Tài kia để mà yên định cho sự sống của mình, để mà *lập tâm cho trời đất, lập mệnh cho nhân sinh, kế vắng khai lai* làm vẻ vang cho cuộc sống vĩnh cửu. Đó là con đường tự giác, giác tha, giác hành viên mãn và cũng để mà thụ ký trao truyền y bát của đạo thất khai.

Để kết luận tác giả nói: “*Ngày đến tiểu Văn Lang sẽ thấy*”. Ngày mà công việc xây dựng một nền văn minh mới đã thành tựu thì khu vực tiểu Văn Lang nói riêng, Đại Nam Hải nói chung ánh sáng văn minh rực rỡ khắp cõi trời Á Đông. Lúc đó ngẩng nhìn sao Tất chập chờn trong ánh sáng phai lạt le lói ở tí phía trời Tây.

D. Bình Luận

Chúng ta là người Việt rất tự hào có một nhà tiên tri siêu việt như cụ Trạng

Trình. Cái biết của Cụ là cái biết thấm thấu vào trong cái bí hiểm của vũ trụ, dân sinh. Cụ nói ra cái biết của mình cho dân gian biết mà sống. Nhưng khổ nỗi “thiên cơ bất khả lậu” là truyện chẳng đáng dừng, nên cụ phải dùng văn sấm, chữ một nghĩa mười, ai biết được hần sống được.

Tuy nhiên, thời thế mỗi thoáng mỗi thay đổi. Tác phẩm của cụ cho đến nay trải bốn năm thế kỷ, tất nhiên không thể tránh khỏi cái quy luật biến dịch, hoặc bị tam sao thất bản hoặc bị xuyên tạc (thêm bớt, tráo đổi) để lợi dụng cho lợi ích riêng tư. Hoặc vì ngu dốt mò mẫm đoán sai, hiểu lầm, mỗi lúc một phức tạp.

Hôm nay, nhân tìm hiểu thơ XY LÐA trong bài *Bạch Vân Đàn Họa*, như chiếc chìa khóa thần mở kho tri thức, khiến tôi nhìn thấy được những cái mà tôi không ngờ là mình có được. Tôi có cảm tưởng như mình vừa phá được đám gai góc hoang vu để bước lên con đường đại đạo, cũng như quét sạch quang đám mây mù để thấy được khung trời cao rộng. Nhờ có bài đàn họa mà tôi biết được ý nghĩa chữ “Phá điền” của sấm Trạng, do đó lần lượt tìm ra những điều biết khác. Những bí hiểm từ Thái Nguyên, Ba Thục dần dần hiện ra trước mắt và dập dềnh nhộn nhịp ở bên tai. Cũng vì thế mà tìm ra được nơi Tam Hiểm, biết được “Vận thất khai”, chờ đón cái ngày sẽ đến, sẽ nhìn thấy ánh sáng lạn rực rỡ của nền văn minh tiểu Văn Lang chiếu sáng, sẽ thấy sao Tất chỉ còn là thứ ánh sáng le lói mờ mờ ở tít phía trời Tây./.

Dưới đây là phần nhận xét và bổ túc của ông Phạm Oanh về bài thơ trên.

Đây là phần bổ túc cho chú giải của Mẫn Cầu Tiên Sinh về bài Sấm họa lại bài thơ của cụ Nguyễn Bình Khiêm. Sự bổ túc này làm sáng tỏ lý do cụ Lý Đông A về ẩn cư trao lại Y Bát là vũ khí tinh thần Thắng Nghĩa cho hậu thế, và nó cũng phù hợp với lời tạ lỗi với tiền nhân vì tài hèn sức mọn đã không chu toàn di chúc Cứu Quốc Tồn Chủng.

Quả thật bài thơ này rất hay. Cá nhân tôi hiểu hơi có khác biệt với Mẫn Cầu tiên sinh. Xin được chia sẻ cảm nghiệm của mình về bài thơ này.

Bài Sấm Trạng Trình và bài thơ Bạch Vân Đàn Họa dưới đây gần như Đối và Họa phải đi đôi với nhau mới hiểu được tình ý của cụ Lý Đông A. Các chữ khó đã được Mẫn Cầu tiên sinh giải thích sẵn, tôi chỉ xin lý giải bài thơ của cụ Lý:

“Xem đoàn cung đến thời bất tạo
Thấy Vĩ tinh thì tháo cho mau
Chớ hòng tham có tham giàu

Tìm nơi tam hiểm mới hầu thoát thân.”

Mây lành hiện vẻ cát xây ngai
Điền phá ai người dễ biết ai
Đứng đỉnh Thái Nguyên ngay trước mắt
Dập dùi Ba Thục chính mang tai
Thần cơ dẫn giắt đường tam hiểm
Y bát trao truyền vận thất khai
Ngày đến tiểu Văn Lang sẽ thấy
Ngẩng nhìn sao Tất sáng phai phai.

Câu đầu, *Mây lành hiện vẻ cát xây ngai*, cho rằng điềm Trời có vẻ cho thấy một Thiên Tử ra đời, nhưng có lẽ chỉ vào sự ra đời của một Đế quốc, một siêu cường, một kỷ nguyên mới do Hoa Kỳ thống trị hay Pax Americana.

Câu thứ nhì, *Điền phá ai người dễ biết ai*, cho rằng sự thay đổi chuyển biến từ Nông nghiệp sang Kỹ nghệ và Cơ khí trên thế giới không dễ gì ngăn chặn, thay đổi hay thấu hiểu.

Câu thứ ba, *Đứng đỉnh Thái Nguyên ngay trước mắt*, cho rằng ai cũng thấy sự hùng dũng vô địch của núi Thái Sơn hay Hoa Kỳ từ từ hé lộ ngay trước mắt không thể lờ lẩn.

Câu thứ tư, *Dập dùi Ba Thục chính mang tai*, cho rằng sát bên cạnh nước ta thì tai ương Trung quốc đang rộ ràng chuẩn bị tranh đua.

Câu thứ năm, *Thần cơ dẫn giắt đường tam hiểm*, dùng Sấm trịnh trình để biết đã đến lúc phải mai ẩn, vì con chồn tinh có lẽ ám chỉ Hồ Chí Minh xuất hiện hay ló đuôi sẽ đưa đất nước dân tộc đến một giai đoạn hư hỏng đổ nát hay bất tạo.

Câu thứ sáu, *Y bát trao truyền vận thất khai*, cho rằng cơ đồ sự nghiệp kiến thức đành trao lại cho đời sau thế hệ tới hay đầy tầng lo khai phá xây dựng lại.

Hai câu kết:

*Ngày đến tiểu Văn Lang sẽ thấy
Ngẩng nhìn sao Tất sáng phai phai.*

Đồng ý với Mẫn Cầu tiên sinh là ngày huy hoàng của nòi giống Văn Lang sẽ đến làm cho sự vàng son của Tây phương so ra chỉ là sự le lói.